

Số: **3285** /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **07** tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính  
đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến  
trên môi trường điện tử giai đoạn 2023-2024 (đợt 4)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP  
ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các  
Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của  
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết  
thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021  
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4  
năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong  
giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của  
Chính phủ quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của  
cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2021  
của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác  
Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của  
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện  
pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực  
hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn Thành phố năm 2023;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại Báo cáo số 8291/BC-VP ngày 07 tháng 8 năm 2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Phê duyệt Danh mục**

1. Phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên môi trường điện tử áp dụng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023-2024 (đợt 4).

2. Đưa ra khỏi danh mục 02 thủ tục hành chính lĩnh vực lĩnh vực Hoạt động xây dựng số thứ tự 51, 52 Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2023 và 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ số thứ tự 33 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 2345/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023.

Danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tham mưu thực hiện quy trình tổ chức xây dựng và thực hiện giải pháp bảo đảm phương thức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quy định tại Điều 23 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Cụ thể:

- Rà soát, xây dựng Phương án đơn giản hóa quy trình, thời gian thực hiện, thành phần hồ sơ và các bộ phận cấu thành khác của thủ tục hành chính trên cơ sở đánh giá các nguồn dữ liệu đã có và mức độ sẵn sàng tích hợp, cung cấp thông tin trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Xác định giải pháp nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính; giải pháp định danh, mức độ bảo đảm an toàn của các phương thức xác thực điện tử; giải pháp tích hợp, chia sẻ, khai thác thông tin với các nguồn dữ liệu, dịch vụ công có liên quan và các giải pháp kỹ thuật khác.

- Xây dựng quy trình điện tử, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố, tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật về giao diện, truy cập, tương tác, kết nối, chia sẻ dữ liệu, lưu trữ, bảo mật theo quy định.

2. Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức:

Phối hợp chặt chẽ trong thực hiện đơn giản hóa quy trình thủ tục; xây dựng quy trình điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức cấu hình, triển khai đầy đủ các thủ tục toàn trình, một phần được phê duyệt trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố tại địa chỉ <https://dichvucong.hochiminhcity.gov.vn/>.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

### **Điều 4. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục chuyển đổi số);
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: các PCVP;
- Trung tâm tin học;
- Lưu: VT, (KSTT/Tr). 3



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Hoan**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### PHỤ LỤC 1

**Danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình giai đoạn 2023-2024 (đợt 4)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3.285~~ **3.285** QĐ-UBND ngày ~~07~~ **07** tháng ~~8~~ **8** năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Tên thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>		
<i>Lĩnh vực Thủy sản</i>		
1.	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2.	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành (đối với sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; thức ăn thủy sản)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<i>Lĩnh vực Bảo vệ thực vật</i>		
3.	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
4.	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
5.	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
6.	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
<i>Lĩnh vực Khoa học, Công nghệ và Môi trường</i>		
7.	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn	Chi cục Chăn nuôi và Thú y

	kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	
<i>Lĩnh vực Đường bộ</i>		
8.	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Sở Giao thông vận tải
9.	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải
10.	Thủ tục chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Sở Giao thông vận tải
11.	Đổi giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp	Sở Giao thông vận tải
<i>Lĩnh vực Đường thủy nội địa</i>		
12.	Cấp Giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam - Campuchia cho phương tiện thủy	Sở Giao thông vận tải
13.	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Sở Giao thông vận tải
14.	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Sở Giao thông vận tải
15.	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải
16.	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải
17.	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải
18.	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải
19.	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	Sở Giao thông vận tải
<i>Lĩnh vực Du lịch</i>		
20.	Cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Sở Giao thông vận tải

<i>Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ</i>		
21.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyên giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Sở Khoa học và Công nghệ
22.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Sở Khoa học và Công nghệ
<i>Lĩnh vực Hoạt động xây dựng</i>		
23.	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III ( <i>trường hợp cá nhân nộp hồ sơ khi đã có kết quả sát hạch</i> ) <sup>1</sup>	Sở Xây dựng
24.	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III ( <i>trường hợp cá nhân nộp hồ sơ khi đã có kết quả sát hạch</i> ) <sup>2</sup>	Sở Xây dựng
25.	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III ( <i>trường hợp cá nhân nộp hồ sơ khi đã có kết quả sát hạch</i> )	Sở Xây dựng
26.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)	Sở Xây dựng
27.	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III ( <i>trường hợp cá nhân nộp hồ sơ khi đã có kết quả sát hạch</i> )	Sở Xây dựng
28.	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	Sở Xây dựng
29.	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III	Sở Xây dựng
30.	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)	Sở Xây dựng
31.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi cơ quan cấp)	Sở Xây dựng
32.	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi cơ quan cấp)	Sở Xây dựng
33.	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C	Sở Xây dựng

<sup>1</sup> Đưa ra khỏi danh mục STT 51 Phụ lục 2 ban hành kèm Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023

<sup>2</sup> Đưa ra khỏi danh mục STT 52 Phụ lục 2 ban hành kèm Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 29/5/2023

34.	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C	Sở Xây dựng
<i>Lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng</i>		
35.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Sở Xây dựng
36.	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)	Sở Xây dựng
<b><i>Thủ tục hành chính cấp huyện</i></b>		
<i>Lĩnh vực Hoạt động xây dựng</i>		
1.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV ( <i>công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án</i> ) và Nhà ở riêng lẻ	UBND cấp huyện

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

PHỤ LỤC 2

Danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu  
cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần giai đoạn 2023-2024 (đợt 4)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5285/QĐ-UBND  
ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Tên thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>		
<i>Lĩnh vực Thủy sản</i>		
1.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	Chi cục Thủy sản
2.	Xóa đăng ký tàu cá	Chi cục Thủy sản
3.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	Chi cục Thủy sản
4.	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	Chi cục Thủy sản
<i>Lĩnh vực Thú y</i>		
5.	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	Chi cục Chăn nuôi và Thú y
6.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	Chi cục Chăn nuôi và Thú y
7.	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (Cấp Tỉnh)	Chi cục Chăn nuôi và Thú y
8.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Chi cục Chăn nuôi và Thú y
9.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Chi cục Chăn nuôi và Thú y
<i>Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản</i>		
10.	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực	Chi cục Chăn



	phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	nuôi và Thú y
11.	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn).	Chi cục Chăn nuôi và Thú y
<i>Lĩnh vực Thủy lợi</i>		
12.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Chi cục Thủy lợi
13.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Chi cục Thủy lợi
<i>Lĩnh vực Bảo vệ thực vật</i>		
14.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
15.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
16.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
17.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<i>Lĩnh vực Đường thủy nội địa</i>		
18.	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải
19.	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải

20.	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	Sở Giao thông vận tải
21.	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Sở Giao thông vận tải
22.	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Sở Giao thông vận tải
23.	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Sở Giao thông vận tải
24.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Sở Giao thông vận tải
25.	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Sở Giao thông vận tải
26.	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải
27.	Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn	Sở Giao thông vận tải
28.	Thủ tục cấp, cấp lại biển hiệu phương tiện thủy vận chuyển khách du lịch	Sở Giao thông vận tải
29.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải
30.	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải
31.	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Sở Giao thông vận tải
<i>Lĩnh vực Đăng kiểm</i>		
32.	Cấp Giấy chứng nhận, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Sở Giao thông vận tải
33.	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo	Sở Giao thông vận tải

34.	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành, tem lưu hành cho xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ	Sở Giao thông vận tải
35.	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong kiểm tra lưu hành xe chở người bốn bánh có gắn động cơ	Sở Giao thông vận tải
<i>Lĩnh vực Đất đai</i>		
36.	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Văn phòng đăng ký đất đai
		Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai
37.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Văn phòng đăng ký đất đai
		Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai
38.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	Văn phòng đăng ký đất đai
		Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai
<i>Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm</i>		
39.	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Văn phòng đăng ký đất đai
		Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai
40.	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Văn phòng đăng ký đất đai
		Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai
41.	Thủ tục sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký	Văn phòng đăng ký đất đai
		Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai
42.	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	Văn phòng đăng ký đất đai
		Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai

43.	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Văn phòng đăng ký đất đai
		Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai
<i>Lĩnh vực Tài nguyên nước</i>		
44.	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm	Sở Tài nguyên và Môi trường
45.	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành.	Sở Tài nguyên và Môi trường
46.	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Sở Tài nguyên và Môi trường
47.	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Sở Tài nguyên và Môi trường
<i>Lĩnh vực An toàn bức xạ và hạt nhân</i>		
48.	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Sở Khoa học và Công nghệ
49.	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Sở Khoa học và Công nghệ
50.	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Sở Khoa học và Công nghệ
51.	Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	Sở Khoa học và Công nghệ
52.	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Sở Khoa học và Công nghệ
<i>Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ</i>		
53.	Cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
54.	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	Sở Khoa học và Công nghệ
55.	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Sở Khoa học và Công nghệ

56.	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
57.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
58.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
59.	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
60.	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
61.	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Sở Khoa học và Công nghệ
62.	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	Sở Khoa học và Công nghệ
63.	Thủ tục Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ <sup>1</sup>	Sở Khoa học và Công nghệ
<i>Lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng</i>		
64.	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	Sở Xây dựng
65.	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Sở Xây dựng
<i>Lĩnh vực Nhà ở và công sở</i>		
66.	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	Đơn vị quản lý vận hành nhà ở

<sup>1</sup> Đưa ra khỏi danh mục STT 33 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 2345/QĐ-UBND ngày 07/6/2023

<b>Thủ tục hành chính cấp huyện</b>		
<i>Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật</i>		
1.	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị	UBND cấp huyện
<i>Lĩnh vực An toàn thực phẩm</i>		
2.	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống	UBND cấp huyện
<i>Lĩnh vực Hoạt động xây dựng</i>		
3.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV ( <i>công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án</i> ) và Nhà ở riêng lẻ	UBND cấp huyện
4.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV ( <i>công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án</i> ) và Nhà ở riêng lẻ	UBND cấp huyện
5.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV ( <i>công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án</i> ) và Nhà ở riêng lẻ	UBND cấp huyện
6.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV ( <i>công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án</i> ) và Nhà ở riêng lẻ	UBND cấp huyện
7.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV ( <i>công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án</i> ) và Nhà ở riêng lẻ	UBND cấp huyện

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**